

Số: 191/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 17 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Lâm N, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Chị Thạch Thị U, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lâm N và bà Thạch Thị U xác định thửa đất 2326, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.160m² tọa lạc ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AC 657047 cấp ngày 12/8/2005 do ông Lâm N và bà Thạch Thị U đứng tên cùng các tài sản trên đất gồm nhà, chuồng bò, chuồng heo, trại rơm, hàng rào và 44 cây dừa là tài sản chung vợ chồng.

Ông Lâm N và bà Thạch Thị U thống nhất thoả thuận: Ông Lâm N giao toàn bộ thửa đất số 2326, tờ bản đồ số 6, diện tích 3.160m² tọa lạc ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AC 657047 cấp ngày 12/8/2005 và tất cả các công trình, vật kiến trúc, cây trồng gồm: Căn nhà cấp 4 có diện tích 182,02m², chuồng bò, chuồng heo, trại rơm, hàng rào và 44 cây dừa cho bà Thạch Thị U toàn quyền sở hữu và sử dụng. Ông Lâm N không yêu cầu bà Thạch Thị U hoàn trả giá trị.

Ông Lâm N rút lại yêu cầu chia số tiền cầm cố đất là 125.000.000 đồng và 01 máy D15. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của ông Lâm N.

Bà Thạch Thị U tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu phản tố yêu cầu chia đôi thửa đất 689, tờ bản đồ số 8, diện tích 4.400m², tọa lạc ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T và thửa đất 966, tờ bản đồ số 19, diện tích 1.966m², tọa lạc ấp T, xã S, huyện C, tỉnh T. Đình chỉ yêu cầu phản tố của bà Thạch Thị U.

Chi phí thẩm định, đo đạc: Ông Lâm N và bà Thạch Thị U thỏa thuận bà U chịu 2.000.000 đồng chi phí thẩm định, đo đạc đã chi xong.

Án phí: Bà Thạch Thị U là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn đóng án phí nên bà U được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 10.225.000 đồng mà ông Lâm N đã nộp theo lai số 0002693, ngày 08/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cho ông Lâm N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang